|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THÁI SƠN**  **TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN: Giáo dục địa phương 7**  Thời gian: 45 phút  Năm học 2022-2023 |

**I.MA TRẬN:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Chủ đề** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tỉ lệ** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **Giáo dục đạo đức** | **VÙNG ĐẤT HẢI PHÒNG TỪ NĂM 938 ĐẾN NĂM 1427** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **VÙNG ĐẤT HẢI PHÒNG THỜI LÊ SƠ**  **TỪ NĂM 1428 ĐẾN NĂM 1527** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **TỤC NGỮ, CA DAO HẢI PHÒNG** | 2 |  | 2 |  |  | 1 |  |  | 16% | 20% | **3,6 đ** |
|  |  | **BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÁO HẢI PHÒNG** | 2 |  | 4 |  |  | 1 |  | 1 | 24% | 40% | **6,4đ** |
| ***Tổng*** | | | **4** |  | **6** |  |  | **2** |  | **1** | **10** | **3** | **10 điểm** |
| **Tỉ lệ %** | | | **16%** | | **24%** | | **40%** | | **20%** | | **40%** | **60%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | | **100%** | |

**II. BẢN ĐẶC TẢ:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 1 :**  **VÙNG ĐẤT HẢI PHÒNG TỪ NĂM 938 ĐẾN NĂM 1427** | **Nhận biết:**  - Biết được những nét chính về địa giới hành chính, đời sống kinh tế, văn hóa và giáo dục của vùng đất Hải Phòng từ năm 938 đến năm 1407.  - Những đóng góp của nhân dân vùng đất Hải Phòng trong chiến thắng Bạch Đằng năm 981 và 1288; kể tên được một số di tích lịch sử ở Hải Phòng gắn liền với hai chiến thắng đó.  **Thông hiểu:**   * Trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn để lịch sử.   **Vận dụng :**  Liên hệ bản thân Biết ơn tổ tiên, tự hào về quê hương đất nước. |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **2** | **Chủ đề 2:**  **VÙNG ĐẤT HẢI PHÒNG THỜI LÊ SƠ**  **TỪ NĂM 1428 ĐẾN NĂM 1527** | **Nhận biết:**  - Địa giới hành chính và vị thế chính trị, quốc phòng của vùng đất Hải Phòng thời Lê Sơ (1428 - 1527).  -Sự phát triển về kinh tế, văn hóa và giáo dục của vùng đất Hải Phòng thời Lê sơ.  **Thông Hiểu:**  Trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn để lịch sử,  **Vận dụng:**  Tự hào, biết ơn về lịch sử hào hùng dân tộc . Yêu thương, giúp đỡ đồng bào.  Giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. |  |  |  |  |
|  | **Chủ đê 3: TỤC NGỮ, CA DAO HẢI PHÒNG** | **Nhận biết:**  - Học sinh nhận biết được một số yếu tố về nội dung và nghệ thuật của tục ngữ, ca dao Hải Phòng  **Thông Hiểu:**  -Trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về tục ngữ, ca dao Hải Phòng  **Vận dụng:**   * Yêu mến, tự hào về tục ngữ cao dao Hải Phòng. Phân tích được cái hay, cái đẹp về nội dung và nghệ thuật của tục ngữ, ca dao Hải Phòng. | 2TN | 2 TN | 1TL |  |
|  | **Chủ đề 4: BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÁO HẢI PHÒNG** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số di sản văn hoá của Hải Phóng.  **Thông Hiểu:**  - Phân loại được một số di sản văn hóa tiêu biểu trên địa bàn thành phố Hải Phòng  - Hiểu được ý nghĩa của di sản văn hóa Hải Phòng và trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hóa.  **Vận dụng:**  - Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hóa tại địa phương. | 2TN | 4TN | 1TL | 1TL |
| **Tổng** | |  | **4 TN** | **6TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | |  | ***16*** | ***24*** | ***40*** | ***20*** |
| **Tỉ lệ chung** | |  | 40 | | 60 | |

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**I - TRẮC NGHIỆM ( 4,0 điểm)**

**Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời mà em cho là đúng nhất.**

**Câu 1. Đâu không phải là nội dung chính của ca dao Hải Phòng:**

1. Những khúc ca về cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, sầm uất, trù phú thời viễn cổ
2. Những câu hát than thân, trách phận
3. Những khúc ca về cuộc sống tươi đẹp, những khúc hát giao duyên.

D. Những khúc ca về cuộc sống vất vả cần lao của người lao động.

**Câu 2. Nét đặc sắc về nghệ thuật của các câu tục ngữ Hải Phòng là:**

A. cách ngắt nhịp, gieo vần linh hoạt, tự do.

B. sử dụng thành công nhiều biện pháp tu từ.

C. sử dụng nhiều thủ pháp nghệ thuật; có vần, có điệu; hình ảnh về sản vật, văn hóa...gắn liền với tên địa danh.

D. hình ảnh về sản vật, văn hóa...gắn liền với tên địa danh

**Câu 3. Qua những câu tục ngữ Hải Phòng ta thấy người dân Hải Phòng là những con người mang đậm cá tính nào nhất của người miền biển**?

A. Mạnh mẽ, khảng khái và lạc quan.

B. Hiền lành, chịu thương, chịu khó

C. Cần cù lao động

D. Thật thà, hiền lành

**Câu 4. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu tục ngữ:**

*Sấm động biển Đồ Sơn*

*Mang nồi rang thóc*

*Sấm động bên Sóc*

*Đổ thóc ra phơi*

A. Nhân hóa B. So sánh

C. Ẩn dụ D. Điệp ngữ

**Câu 5.** **Đâu không phải là di sản văn hóa vật thể của Hải Phòng**

A. Đền Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm

B. Quần thể đảo Cát Bà

C. Vịnh Hạ Long

D. Đền Nghè

**Câu 6: Hiện nay ở Hải Phòng có khoảng bao nhiêu lễ hội?**

A.Trên 500 lễ hội D. Trên 400 lễ hội C. Gần 300 lễ hội D. Gần 1000 lễ hội

**Câu 7:Đền Nghè ( Quận Lê Chân), chùa Mõ( huyện Kiến Thuỵ) thuộc loại di sản:**

1. Danh lam thắng cảnh B. Di tích lịch sử, văn hoá

C. Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia D.Di sản văn hoá phi vật thể

**Câu 8. Di tích quốc gia đền thờ Trạng nguyên Trần Tất Văn nằm trên địa phận nào của Hải Phòng?**

1. Quận Hải An B. Huyện Vĩnh Bảo C. Huyện An Lão D. Huyện Tiên Lãng

**Câu 9: Đâu là di tích quốc gia đặc biệt của Hải Phòng?**

1. Đền thờ Nguyễn Bỉnh Khiêm B. Nhà thờ đá
2. Tháp Chàm D. Lăng Bác

**Câu 10: Điền từ thích hợp vào sau dấu ba chấm:** *“ Các di sản văn hoá góp phần quan trọng vào sự phát triển...của thành phố Hải Phòng”*

1. mạnh mẽ B. bền vững C. nhanh chóng D. lâu dài

**II. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 ĐIỂM)**

**Câu 1 (2 điểm).** **Hãy viết ít nhất 4 câu ca dao hoặc tục ngữ của Hải Phòng mà em biết.**

**Câu 2 (2 điểm). Hãy kể một số di sản văn hóa của Hải Phòng. Hệ thống di sản văn hóa đó có ý nghĩa như thế nào với con người thành phố Cảng*?***

**Câu 3 (2 điểm). Là học sinh, em sẽ làm gì để giữ gìn, bảo tồn các di sản văn hoá của thành phố Hải Phòng thân yêu?**

**D.ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

**I - TRẮC NGHIỆM ( 40 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,4 đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** |
| **Đáp án** | B | C | A | D | C | A | B |
| **Câu** | **8** | **9** | **10** |  |  |  |  |
| **Đáp án** | C | A | B |  |  |  |  |

**Phần II: Tự luận (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | -Học sinh viết được 4 câu cao dao hoặc tục ngữ của Hải Phòng trở lên được điểm tối đa.  - Được ½ số điểm khi viết được 2 câu cao dao hoặc hoặc tục ngữ của Hải Phòng  Được 0,5 điểm khi viết được 1 câu cao dao hoặc hoặc tục ngữ của Hải Phòng | **2,0** |
| **2** | **- Một số di sản Hải Phòng:**  Đền Nghè  Chùa Mõ  Bãi cọc Cao Quỳ  Đền Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm  Hát Đúm  Hát ca trù ở Đông Môn- Hòa Bình  Quần thể đảo Cát Bà…  *( Học sinh kể được 05 ví dụ là cho điểm tối đa)*  **- Ý nghĩa di sản văn hóa HP:**  -Góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của thành phố.  -Tạo được sức lan tỏa, gắn kết cộng đồng.  -Làm phong phú, dày dặn kho tàng di sản văn hóa dân tộc và nhân loại. | **1,0**  **1,0** |
| **3** | HS kể những việc làm để góp phần giữ gìn và bảo tồn di sản văn hoá quê hương mình:   * Tiếp tục tham quan, học tập, tìm hiểu về các di sản văn hoá của Hải Phòng * Không có những hàn động làm tổn hại đến các di sản văn hoá…. * Giữ gìn bảo bệ môi trường, không vất rác bừa bài tại các khu di tích, danh lam thắng cảnh…. * Giới thiệu,tuyên truyền, quảng bá các di sản văn hoá của thành phố tới bạn bè, người thân…. | **2,0** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÊ DUYỆT CỦA BGH** | **PHÊ DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**  **Dư Thị Khiến** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Ngô Thị Thu** |